

DANH MỤC TTHC THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA BAN CHỈ HUY QUÂN SỰ XÃ



TTHC		Lĩnh vực	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú / Căn cứ pháp lý
I. Nghĩa vụ quân sự				
1	1.020.101	Nghĩa vụ quân sự	Đăng ký nghĩa vụ quân sự lần đầu	Ban CHQS xã tiếp nhận
2	1.020.102	Nghĩa vụ quân sự	Đăng ký bổ sung nghĩa vụ quân sự	
3	1.020.103	Nghĩa vụ quân sự	Đăng ký chuyển đi khi thay đổi nơi cư trú, học tập, làm việc	
4	1.020.104	Nghĩa vụ quân sự	Đăng ký chuyển đến khi thay đổi nơi cư trú, học tập, làm việc	
5	1.020.105	Nghĩa vụ quân sự	Đăng ký tạm vắng nghĩa vụ quân sự	
6	1.020.106	Nghĩa vụ quân sự	Đăng ký miễn gọi nhập ngũ trong thời chiến	
7	1.020.107	Nghĩa vụ quân sự	Đăng ký phục vụ trong ngạch dự bị	
II. Dân quân tự vệ				
8	1.020.201	Dân quân tự vệ	Giải quyết trợ cấp dân quân bị ốm, hoặc thân nhân khi dân quân ốm chết	NĐ 03/2016/NĐ-CP
9	1.020.202	Dân quân tự vệ	Giải quyết trợ cấp dân quân bị tai nạn hoặc thân nhân khi dân quân bị tai nạn chết	NĐ 35/2013/NĐ-CP
III. Chính sách quân đội				
10	1.020.301	Chính sách quân đội	Xác nhận cán bộ quân đội nghỉ hưu mắc bệnh hiểm nghèo	
11	1.020.302	Chính sách quân đội	Giải quyết chế độ hưu trí cho quân nhân nhập ngũ sau 30/4/1975, tham gia chiến tranh quốc tế, đủ 20 năm phục vụ	
12	1.020.303	Chính sách quân đội	Giải quyết chế độ hưu trí cho quân nhân tham gia kháng chiến chống Mỹ trước 30/4/1975, đủ 20 năm phục vụ	
IV. Chính sách một lần				
13	1.020.401	Chính sách một lần	Giải quyết chế độ một lần cho hạ sĩ quan, chiến sĩ quân đội đã xuất ngũ theo Quyết định 188/2007	

14	1.020.402	Chính sách một lần	Giải quyết chế độ trợ cấp một lần cho quân nhân tham gia chiến đấu bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế	QĐ 62/2011/QĐ-TTg
----	-----------	--------------------	---	-------------------